TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **115** /2023/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị Khánh L, sinh năm 1993. HKTT: Thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Q. Địa chỉ: Số 209/19 Nguyễn Văn Ti, phường M, quận Ngũ Hành S, TP Đà Ng, hiện cư trú: Số 22 Mỹ An 25, phường M, quận N, Đà N.

- Ông Phạm Ngọc H , sinh năm 1979. Trú tại: Số 52 lê Thánh T, phường Lê Thanh Ng, thành phố H, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngoc H và bà Lê Thị Khánh L kết hôn vào năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau nên từ đó thường xuyên xảy ra xích mích, cãi vã nhau từ những việc đơn giản trong cuộc sống, không tôn trọng nhau , mâu thuẫn kéo dài đến đầu năm 2023 thì mỗi người sống mỗi nơi cho đến nay. Nay ông H và bà L xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Không có

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có

[4] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng bà L và ông H mỗi người chịu 1/2 là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001672 ngày 15 /11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc H và bà Lê Thị Khánh Lthuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 21, đăng ký ngày 31/10/2022 của Uỷ ban nhân dân xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình không còn giá trị).

- Về quan hệ con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: không có

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng bà và ông H mỗi người chịu 1/2 là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001672 ngày 15/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND xã Văn Hóa, H Tuyên Hóa, Quảng Bình. (theo Giấy CNKH số 21, ngày 30/10/2022).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lương Thị Anh